

Số: 12./2025/CBTT-HN

TP. HCM, ngày 18. tháng 8 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Công Ty Cổ Phần Công Nghiệp – Thương Mại Hữu Nghị

- Mã chứng khoán: FTI
- Địa chỉ: 357 Lê Hồng Phong, phường Vườn Lài, TP.HCM.
- Điện thoại liên hệ: (028) 3830.8899 - 3830.1805 Fax: (028) 3830.1802

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị đính chính lại Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Tờ trình của Hội đồng quản trị về thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 và dự kiến thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Lý do đính chính: do sơ xuất đánh máy trong quá trình soạn thảo các tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 dẫn đến các số liệu của các tài liệu trên chưa chính xác.

Sau khi rà soát, để đảm bảo các nội dung của các tài liệu được chính xác, Công ty thực hiện đính chính các số liệu tại Nghị quyết, Biên bản, và Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, cụ thể như sau:

STT	Tài liệu cần đính chính	Nội dung trước khi đính chính	Nội dung sau khi đính chính
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 10/BB-ĐHĐCĐ.2025 ngày 03/6/2025 (Nội dung 7, điểm C dự kiến thù lao năm 2025 đối với HĐQT và BKS, mục 1 HĐQT)	- TV.HĐQT (2 người): 2.600.000 x 2 x 12 = 60.000.000 - TV.HĐQT (1 người): 2.600.000 x 1 x 6 = 15.000.000	- TV.HĐQT (2 người): 2.500.000 x 2 x 12 = 60.000.000 - TV.HĐQT (1 người): 2.500.000 x 1 x 6 = 15.000.000
2	Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 08/BB-ĐHĐCĐ.2025 ngày 03/6/2025 (Nội dung 7, điểm C dự kiến thù	- TV.HĐQT (2 người): 2.600.000 x 2 x 12 = 60.000.000 - TV.HĐQT (1 người): 2.600.000 x 1 x 6 = 15.000.000	- TV.HĐQT (2 người): 2.500.000 x 2 x 12 = 60.000.000 - TV.HĐQT (1 người): 2.500.000 x 1 x 6 = 15.000.000

STT	Tài liệu cần đính chính	Nội dung trước khi đính chính	Nội dung sau khi đính chính
	<i>lao năm 2025 đối với HĐQT và BKS, mục 1 HĐQT)</i>		
3	Tờ trình số 63/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị về thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 và dự kiến thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát (Phần II, điểm C dự kiến thù lao năm 2025 đối với HĐQT và BKS, mục 1 HĐQT)	- TV.HĐQT (2 người): $2.600.000 \times 2 \times 12 = 60.000.000$ - TV.HĐQT (1 người): $2.600.000 \times 1 \times 6 = 15.000.000$	- TV.HĐQT (2 người): $2.500.000 \times 2 \times 12 = 60.000.000$ - TV.HĐQT (1 người): $2.500.000 \times 1 \times 6 = 15.000.000$

- Các nội dung khác tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 10/BB-ĐHĐCĐ.2025 ngày 03/6/2025, Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 08/BB-ĐHĐCĐ.2025 ngày 03/6/2025 và Tờ trình số 63/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị về thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 và dự kiến thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát không thay đổi.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn <http://www.ftic.vn> - Mục “Quan hệ cổ đông”.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

*** Tài liệu đính kèm**

- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã điều chỉnh;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã điều chỉnh;
- Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về tiền lương, thù lao HĐQT và BKS.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CÔNG TY CP CN-TM HỮU NGHỊ**



Hồ Văn Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 08./BB-ĐHĐCĐ.2025

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG KẾT NHIỆM KỲ IV (2020-2025) -
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ V (2025-2030)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều 19, Điều 20, Điều 24 Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị (được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/6/2024);

Hôm nay, ngày 03 tháng 6 năm 2025,

+ Vào lúc 08 giờ 30 phút, cổ đông đến đăng ký tham dự Đại hội theo Thông báo mời họp theo quy định.

Tại Phòng họp Công ty Lầu 6, địa chỉ 357 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TPHCM,

Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị,

Địa chỉ trụ sở: 357 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TPHCM,

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300743380, được Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/01/2005 (đăng ký thay đổi lần thứ 11, ngày 12/10/2024),

Chúng tôi là những cổ đông Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị cùng nhóm họp ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (ĐHĐCĐ) THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 TỔNG KẾT NHIỆM KỲ IV (2020-2025) - PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ V (2025-2030), với những nội dung sau đây:

I./ THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Cổ đông:

+ Số cổ đông hiện diện: 03 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 3.447.050 cổ phần, tỷ lệ 87,54% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó cổ đông tổ chức Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV (sở hữu 3.441.320 cổ phần, tỷ lệ 87,26% vốn điều lệ) cử 03 người đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) – Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Hữu Nghị.

+ Số cổ đông vắng mặt: 98 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 490.740 cổ phần, tỷ lệ 12,46% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Tổ chức kiểm toán độc lập:

+ Đại diện tổ chức kiểm toán độc lập Công ty TNHH dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS): không tham dự

II./ NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1/ Các thủ tục, điều kiện tiến hành Đại hội:

Sau khi tiến hành kiểm tra các điều kiện theo Luật định, Ban thẩm tra tư cách đại biểu đã báo cáo trước toàn thể các cổ đông:

+ Những cổ đông hiện diện đều có đủ tư cách tham dự Đại hội, những cổ đông được ủy quyền đại diện tham dự đều có sự ủy quyền hợp pháp bằng văn bản.

+ Căn cứ theo các điều khoản của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị ngày 28/6/2024: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (ĐHĐCĐ) THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 TỔNG KẾT NHIỆM KỶ IV (2020-2025) - PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỶ V (2025-2030), của CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ đã hội đủ các điều kiện để tiến hành và các cổ đông hiện diện có quyền biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện.

2/ Bầu Chủ tọa, thư ký Đại hội; biểu quyết quy chế và chương trình Đại hội:

Những cổ đông hiện diện đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

a) Thành phần chủ tọa Đại hội gồm:

1. Ông : **Lê Tấn Dương** - Chủ tịch HĐQT Công ty;
2. Ông : **Võ Hồng Phong** - TV.HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty;
3. Bà : **Lương Thị Ánh Nguyệt** - TV.HĐQT Công ty;
4. Ông : **Hồ Văn Tuấn** - TV.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 3.447.050 CP /3.447.050 CP = 100%.

b) Quy chế làm việc Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 3.447.050 CP /3.447.050 CP = 100%.

c) Thành phần thư ký Đại hội gồm:

- Bà : **Ngô Hồ Kiều Trang** - Thư ký HĐQT Công ty.
Bà : **Nguyễn Thị Thu** - Thành viên BKS Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 3.447.050 CP /3.447.050 CP = 100%.

d) Chương trình - nội dung Đại hội:

1. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024, kế hoạch SXKD 2025 - Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) - Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 38/BC-HĐQT ngày 27/3/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.
2. Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD 2025 của Công ty - Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) - Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 37/BC-BTGD ngày 27/3/2025 của Tổng Giám đốc Công ty.
3. Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade số 39/BC-TGD ngày 27/3/2025.
4. Báo cáo việc thực hiện hợp tác đầu tư dự án tại địa chỉ số 11 Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4 số 40/BC-BTGD ngày 27/3/2025.
5. Báo cáo tài chính năm 2024 số 201/BCKT/TC/2025/AASCS (phát hành ngày 20/3/2025); Bảng cân đối kế toán (Trích phần Bảng cân đối kế toán).
6. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2024 số 62/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.
7. Tờ trình về thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 và dự kiến thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát số 63/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.
8. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 05.2025/BC-BKS ngày 04/4/2025 .

9. Tờ trình ĐHCĐ thường niên năm 2025 về việc ủy quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025 số 64/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua chương trình Đại hội là: $3.447.050 \text{ CP} / 3.447.050 \text{ CP} = 100\%$.

A./ PHẦN BÁO CÁO:

1) **Nội dung 1:** Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024, kế hoạch SXKD 2025 - Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) - Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030), theo Báo cáo số 38/BC-HĐQT ngày 27/3/2025 của Hội đồng quản trị Công ty (đính kèm).

Nội dung chủ yếu như sau:

1.1 Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024, nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ V (2025-2030).

*** Kế hoạch SXKD chính năm 2025:**

- Doanh thu: 11.563.414.588 đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 861.732.402 đồng;
- Nộp ngân sách: 5.928.239.383 đồng.

Ngoài ra, Công ty đang trong quá trình hoàn tất các thủ tục pháp lý để giải quyết việc Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 bị từ chối.

Kế hoạch SXKD chính của Công ty chưa dự kiến khoản cổ tức nhận được từ Công ty Song Mai năm 2025.

1.2 Các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 (Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến).

*** Kết quả thực hiện SXKD chính năm 2024:**

- Doanh thu: 10.592.290.012 đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 1.276.373.247 đồng;
- Nộp ngân sách: 7.122.681.810 đồng.

Ngoài ra, trong năm 2024 Công ty Song Mai chuyển trả cổ tức số tiền là: 21.028.974.298 đồng. Công ty tạm ghi nhận khoản cổ tức nêu trên vào khoản phải trả ngắn hạn do Công ty đang chờ Văn bản trả lời của Cổ đông lớn hướng dẫn tháo gỡ khó khăn liên quan đến thủ tục tăng vốn điều lệ của Công ty Hữu Nghị vào Công ty Song Mai.

2) **Nội dung 2:** Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD 2025 của Công ty - Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) - Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030), theo Báo cáo số 37/BC-BTGD ngày 27/3/2025 của Tổng Giám đốc Công ty, (đính kèm).

2.1 Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030). Theo số liệu tại mục 1.1 nội dung 1.

2.2 Các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 (Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến). Theo số liệu tại mục 1.2 nội dung 1.

3) **Nội dung 3:** Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade, theo Báo cáo số 39/BC-TGD ngày 27/3/2025 của Tổng Giám đốc Công ty, (đính kèm).

4) **Nội dung 4:** Báo cáo việc thực hiện hợp tác đầu tư dự án tại địa chỉ số 11 Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, theo Báo cáo số 40/BC-BTGD ngày 27/3/2025 của Tổng Giám đốc Công ty, (đính kèm).

5) Nội dung 5: Báo cáo tài chính năm 2024 (đã kiểm toán). Báo cáo tài chính năm 2024 phát hành ngày 20/3/2025 (số 201/ BCKT/TC/2025/AASCS); Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, (đính kèm).

6) Nội dung 6: Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2024, theo Tờ trình số 62/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty, (đính kèm).

Công ty Hữu Nghị chưa phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi cổ tức từ lợi nhuận sau thuế đạt được trong năm 2024 vì theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 201/ BCKT/TC/2025/AASCS ngày 20/3/2025 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) từ chối đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính của Công ty Hữu Nghị.

7) Nội dung 7: Tờ trình về thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 và dự kiến thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, theo Tờ trình số 63/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty, (đính kèm).

Thù lao thực hiện năm 2024 và dự kiến mức thù lao năm 2025 đối với HĐQT và BKS như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
A	Thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 đối với HĐQT và BKS:	
1	Thù lao thực hiện năm 2024:	179.880.000
*	Hội đồng quản trị	120.240.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.480.000 \times 1 \times 12 =$	41.760.000
	- Thành viên HĐQT: (3 người): $(2.180.000 \times 3 \times 12) =$	78.480.000
*	Ban kiểm soát	59.640.000
	- Trưởng ban kiểm soát: $1.990.000 \times 1 \times 12 =$	23.880.000
	- Thành viên BKS: $1.490.000 \times 2 \times 12 =$	35.760.000
	Tổng thù lao thực hiện năm 2024:	179.880.000
B	Dự kiến tiền lương năm 2025 đối với HĐQT và BKS:	256.500.000
1	Hội đồng quản trị	
	- Chủ tịch HĐQT: $15.500.000 \times 1 \times 9 =$	139.500.000
2	Ban kiểm soát	
	- Trưởng ban kiểm soát: $13.000.000 \times 1 \times 9 =$	117.000.000
C	Dự kiến thù lao năm 2025 đối với HĐQT và BKS:	152.100.000
1	Hội đồng quản trị	84.300.000
	- Chủ tịch HĐQT (01 người): $3.100.000 \times 1 \times 3 =$	9.300.000
	- Thành viên HĐQT (02 người) : $2.500.000 \times 2 \times 12 =$	60.000.000
	- Thành viên HĐQT (01 người) : $2.500.000 \times 1 \times 6 =$	15.000.000
2	Ban kiểm soát	67.800.000
	- Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách (01 người): $2.600.000 \times 1 \times 3 =$	7.800.000
	- Thành viên BKS (02 người): $2.500.000 \times 2 \times 12 =$	60.000.000
	Tổng cộng tiền lương, thù lao dự kiến năm 2025 đối với HĐQT và BKS:	408.600.000

Ghi chú: Việc chi cụ thể tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2025 tùy theo số lượng thành viên HĐQT và BKS cũng như thời gian công tác thực tế của thành viên HĐQT và BKS.

4



8) **Nội dung 8: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030)**, Theo Báo cáo số 05.2025/BC-BKS ngày 04/4/2025 của Ban Kiểm soát Công ty Hữu Nghị, (đính kèm).

8.1 Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030).

8.2 Các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 (Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến).

9) **Nội dung 9: Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về việc ủy quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025**, Theo Tờ trình số 64/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty (đính kèm).

B./ PHẦN THẢO LUẬN CÁC NỘI DUNG BÁO CÁO, TỜ TRÌNH:

* Ý kiến của Cổ đông (chiếm 87, 26%):

1. Về Báo cáo tài chính năm 2024 (đã kiểm toán) phát hành ngày 20/3/2025 (số 201/BCKT/TC/2025/AASCS);

- Đề nghị Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty Hữu Nghị xây dựng phương án nhằm hoàn thiện báo cáo tài chính theo quy định.

2. Đối với nội dung quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025:

- Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 34 Nghị định 44/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ: "2. Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty tại doanh nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này căn cứ vào nội dung quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng tại Nghị định này để tổ chức quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động, Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên trong công ty con do doanh nghiệp nắm giữ 100% vốn điều lệ; quyết định vận dụng quy định tại Nghị định này phù hợp với điều kiện thực tế của các công ty con do doanh nghiệp nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết để xây dựng và ban hành quy chế quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với các công ty con này. Quy chế phải thể hiện rõ những nội dung vận dụng Nghị định này, các nội dung khác (nếu có) và phải gửi cơ quan đại diện chủ sở hữu và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để kiểm tra, giám sát."

- Theo đó, đề nghị Công ty Hữu Nghị căn cứ điều kiện thực tế để căn cứ xây dựng quy chế quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng tại đơn vị theo quy định trên. Sau khi hoàn tất, đề nghị rà soát quỹ lương kế hoạch năm 2025 theo quy chế mới.

3. Về việc ủy quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025

- Hội đồng quản trị Công ty Hữu Nghị chịu trách nhiệm đối với việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025 đảm bảo theo đúng quy định pháp luật.

* Ý kiến của Cổ đông

- Cổ đông Lê Thị Nhi: tình hình lương, thù lao của cán bộ công nhân viên Công ty thấp hơn so với các đơn vị khác. Tuy nhiên, Công ty vẫn còn nhiều tiềm năng từ các nguồn thu khác từ các dự án. Do đó Công ty cần xem xét có nguồn chi thêm cho cán bộ công nhân viên để nâng cao đời sống.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua các ý kiến cổ đông là: $3.447.050 \text{ CP} / 3.447.050 \text{ CP} = 100\%$.

C./ PHẦN BIỂU QUYẾT:

Trên cơ sở các báo cáo đã trình bày ở mục A và phần thảo luận ở mục B, Cổ đông tiến hành bỏ phiếu biểu quyết các nội dung được Đại hội đặt ra.

Đại hội biểu quyết (với tỷ lệ 100%) Ban kiểm phiếu như sau:

* Ông Huỳnh Văn Quang Trung

* Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

Kết quả kiểm phiếu các nội dung biểu quyết (Nội dung 1 đến nội dung 9) như sau:

- Về biểu quyết từ xa: không có biểu quyết từ xa

- Về biểu quyết tại Đại hội: Tại thời điểm biểu quyết, có 03 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 3.447.050 cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó có 01 cổ đông tổ chức sở hữu 3.441.320 cổ phần (CP), chiếm 87,26% vốn điều lệ, cử 03 người đại diện theo uỷ quyền theo Giấy uỷ quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) – Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Hữu Nghị.

+ Số phiếu hợp lệ : 05 phiếu.

+ Số phiếu không hợp lệ : 0 phiếu.

- Kết quả biểu quyết như sau:

TT	Nội dung	Biểu quyết		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024, kế hoạch SXKD 2025 - Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) - Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 38/BC-HĐQT ngày 27/3/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.			
1.1	Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024, nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ V (2025-2030).	3.441.420CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 98,84 %	...CP / ...CP Tỷ lệ: 0%	5.630 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 0,16 %
	Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 22 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2024), Nội dung 1.1 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ:	98,84 %	%	%
1.2	Các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 (Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến).	100 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 0,003 %	...CP / ...CP Tỷ lệ: 0%	3.446.950 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 99,997%
	Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 22 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2024), Nội dung 1.2 ĐHĐCĐ không thông qua với tỷ lệ:	%	%	99,997 %
2	Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD 2025 của Công ty - Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) - Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 37/BC-BTGD ngày 27/3/2025 của Tổng Giám đốc Công ty.			
2.1	Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030).	3.441.420 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 99,84 %	...CP / ...CP Tỷ lệ: 0%	5.630 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 0,16 %
	Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 22 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2024), Nội dung 2.1 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ:	99,84 %	%	%
2.2	Các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024	100 CP /3.447.050 CP	...CP / ...CP	3.446.950 CP /3.447.050 CP

	(Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến).	Tỷ lệ: 0,003 %	Tỷ lệ: 0%	Tỷ lệ: 99,997%
	Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 22 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2024), Nội dung 2.2 ĐHĐCĐ không thông qua với tỷ lệ:%% 99,997 %			
3	Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade số 39/BC-TGD ngày 27/3/2025. Tỷ lệ: 0,003 %	100 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 0,003 %	...CP / ...CP Tỷ lệ: 0%	3.446.950 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 99,997 %
	Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 22 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2024), Nội dung 3 ĐHĐCĐ không thông qua với tỷ lệ:%% 99,997 %			
4	Báo cáo việc thực hiện hợp tác đầu tư dự án tại địa chỉ số 11 Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4 số 40/BC-BTGD ngày 27/3/2025. Tỷ lệ: 0,003 %	100 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 0,003 %	...CP / ...CP Tỷ lệ: 0%	3.446.950 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 99,997%
	Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 22 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2024), Nội dung 4 ĐHĐCĐ không thông qua với tỷ lệ:%% 99,997%			
5	Báo cáo tài chính năm 2024 phát hành ngày 20/3/2025 (số 201/BCKT/TC/ 2025/AASCS). Tỷ lệ: 0,003 %	100 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 0,003 %	3.441.320CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 99,834%	5.630CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 0,163%
	Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 22 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2024), Nội dung 5 ĐHĐCĐ không thông qua với tỷ lệ:% 99,834%%			
6	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2024 số 62/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty (chưa phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chưa chi cổ tức từ lợi nhuận sau thuế đạt được trong năm 2024, do Báo cáo Tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến.). Tỷ lệ: 99,84%	3.441.420CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 99,84%	...CP / ...CP Tỷ lệ: ...%	5.630CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 0,16%
	Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 22 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2024), Nội dung 6 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 99,84%%%			

380-
TY
AN
DONG M
CHI
CHIN

7
Kau
mul
2/12/24

7	Tờ trình về thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 và dự kiến thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát số 63/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.	3.447.050CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 100%	...CP / ...CP Tỷ lệ: 0%	...CP / ...CP Tỷ lệ: 0%
	Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 22 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2024), Nội dung 7 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ:	100%	%	%
8	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 Tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 05.2024/BC-BKS ngày 04/4/2025.			
8.1	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030).	3.441.420 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 99,84%	...CP / ...CP Tỷ lệ: 0%	5.630 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 0,16%
	Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 22 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2024), Nội dung 8.1 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ:	99,84%	%	%
8.2	Các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 (Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến).	100 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 0,003%	...CP / ...CP Tỷ lệ: 0%	3.446.950CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 99,997%
	Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 22 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2024), Nội dung 8.2 ĐHĐCĐ không thông qua với tỷ lệ:	%	%	99,997 %
9	Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về việc ủy quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025 số 64/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.			
9.1	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025.	3.447.050 CP /3.447.050 CP Tỷ lệ: 100 %	...CP / ...CP Tỷ lệ: 0%	...CP / ...CP Tỷ lệ: 0%
	Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 22 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2024), Nội dung 9.1 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ:	100 %	%	%

Ngoài ra, tại mục B Phần thảo luận các nội dung Báo cáo, Tờ trình đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ 100%.

D./ PHẦN BẦU CỬ:

- Tại thời điểm thực hiện bầu HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban thẩm tra tư cách đại biểu nhận được hồ sơ giới thiệu 3 (ba) ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2025-2030) và 03 (ba) ứng

viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2025-2030) của cổ đông tổ chức là Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV nắm giữ 3.441.320 cổ phần tương ứng 87,26%.

- Cổ đông nhỏ lẻ: Ban thẩm tra tư cách đại biểu nhận được thư ứng cử của Cổ đông Nguyễn Thị Kim Thanh ứng cử vào vị trí Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2025-2030).

Tuy nhiên căn cứ khoản 5 Điều 115 luật Doanh Nghiệp 2020, Khoản 2 Điều 39 Điều lệ Công ty, Điều 8 Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định “Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền đề cử hoặc ứng cử người vào BKS của Công ty”. Cổ đông Nguyễn Thị Kim Thanh hiện đang nắm giữ 5.630 cổ phần tương ứng 0,14%.

Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 40 Điều lệ Công ty, điểm e khoản 1 Điều 6 và Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát: “Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty”. Hiện nay bà Nguyễn Thị Kim Thanh đang giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty CP CN TM Hữu Nghị.

Vậy nên, theo quy định tại Điều lệ Công ty cổ đông Nguyễn Thị Kim Thanh không đủ điều kiện để ứng cử vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ V (2025-2030).

- Chủ tọa Đoàn trình bày Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ V (2025-2030).

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ V (2025-2030) với tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 3.447.050 CP / 3.447.050 CP = 100%.

- Báo cáo số lượng và danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ V (2025-2030).

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Báo cáo số lượng và danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ V (2025-2030) với tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 3.447.050 CP / 3.447.050 CP = 100%.

- Đại hội bầu Ban kiểm phiếu bầu HĐQT và BKS

* Ông: Huỳnh Văn Quang Trung - Trưởng ban;

* Bà: Nguyễn Thị Kim Thanh - Thành viên.

Với tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 3.447.050 CP / 3.447.050 CP = 100%.

1) **Nội dung 10: Bầu Hội đồng quản trị**

Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu Thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2025-2030).

Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

1.1/ **Cổ phần, phiếu bầu:**

- Tại thời điểm biểu quyết có 03 cổ đông, đại diện uỷ quyền cho: 3.441.320 cổ phần.

- Trong đó, cổ đông tổ chức Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn cử 03 đại diện theo Giấy uỷ quyền.

+ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.447.050 cổ phần

+ Tổng số cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm bầu thành viên HĐQT: 3.447.050 cổ phần

+ Tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT: 05 phiếu bầu.

1.2/ **Danh sách ứng cử viên HĐQT đã được Đại hội thông qua:**

1. Ông Tô Thiên Tân Sinh ngày: 03/11/1980

2. Ông Hồ Văn Tuấn Sinh ngày: 01/02/1976

3. Bà Lương Thị Ánh Nguyệt Sinh ngày: 01/7/1983

1.3/ **Kết quả bỏ phiếu:**

- Tổng số phiếu phát ra	05 phiếu	đại diện cho:	3.447.050 cổ phần
		tương ứng với:	10.341.150 phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu thu về	05 phiếu	đại diện cho:	3.447.050 cổ phần
		tương ứng với:	10.341.150 phiếu biểu quyết

- Tổng số phiếu hợp lệ	05 phiếu	đại diện cho:	3.447.050 cổ phần
		tương ứng với:	10.341.150 phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	đại diện cho:	0 cổ phần
		tương ứng với:	0 phiếu biểu quyết

Với kết quả bỏ phiếu bầu như sau:

1. Bà Lương Thị Ánh Nguyệt	3.174.795 CP/3.447.050.CP dự hợp,	đạt tỷ lệ: 92,1 %
2. Ông Tô Thiên Tân	3.991.560 CP/3.447.050.CP dự hợp,	đạt tỷ lệ: 115,8 %
3. Ông Hồ Văn Tuấn	3.174.795 CP/3.447.050.CP dự hợp,	đạt tỷ lệ: 92,1 %

1.4/ Kết quả bầu TV. HĐQT:

Căn cứ theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty ngày 28/6/2024, Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và kết quả kiểm phiếu. Các Ông/Bà có tên dưới đây (xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp) trúng cử Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ V (2025-2030), cụ thể như sau:

1. Ông Tô Thiên Tân	Với tỷ lệ đạt được là:	115,8 %
2. Ông Hồ Văn Tuấn	Với tỷ lệ đạt được là:	92,1 %
3. Lương Thị Ánh Nguyệt	Với tỷ lệ đạt được là:	92,1 %

2) Nội dung 11: Bầu Ban Kiểm soát:

Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu Thành viên BKS nhiệm kỳ V (2025-2030).

Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

2.1/ Cổ phần, phiếu bầu:

- Tại thời điểm biểu quyết có 03 cổ đông, đại diện uỷ quyền cho: 3.447.050 cổ phần.
- Trong đó, cổ đông tổ chức Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn cử 03 đại diện theo Giấy uỷ quyền.

+ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.937.790

+ Tổng số cổ phần của cổ đông dự hợp tại thời điểm bầu thành viên BKS: 3.447.050

+ Tổng số phiếu bầu thành viên BKS: 05

2.2/ Danh sách ứng cử viên BKS đã được Đại hội thông qua:

1. Bà Hoàng Bích Châu Sinh ngày: 14/4/1988
2. Bà Nguyễn Thị Thu Sinh ngày: 18/4/1984
3. Bà Bùi Thuỷ Tiên Sinh ngày: 14/3/1994

2.3/ Kết quả bỏ phiếu:

- Tổng số phiếu phát ra	05 phiếu	đại diện cho:	3.447.050 cổ phần
		tương ứng với:	10.341.150 phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu thu về	05 phiếu	đại diện cho:	3.447.050 cổ phần
		tương ứng với:	10.341.150 phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ	05 phiếu	đại diện cho:	3.447.050 cổ phần
		tương ứng với:	10.341.150 phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	đại diện cho:	0 cổ phần
		tương ứng với:	0 phiếu biểu quyết

Với kết quả bỏ phiếu bầu như sau:

1. Bà Hoàng Bích Châu	3.447.050 CP/3.447.050.CP dự hợp,	đạt tỷ lệ: 100%
-----------------------	-----------------------------------	-----------------

2. Bà Nguyễn Thị Thu	3.447.050 CP/3.447.050.CP dự họp,	đạt tỷ lệ:100%
3. Bà Bùi Thuỷ Tiên	3.447.050 CP/3.447.050.CP dự họp,	đạt tỷ lệ:100%

2.4/ Kết quả bầu TV. BKS:

Căn cứ theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty ngày 28/6/2024, Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và kết quả kiểm phiếu. Các Ông/Bà có tên dưới đây (xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp) trúng cử Thành viên BKS Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ V (2025-2030), cụ thể như sau:

1. Bà Hoàng Bích Châu	Với tỷ lệ đạt được là:	100%
2. Bà Nguyễn Thị Thu	Với tỷ lệ đạt được là:	100%
3. Bà Bùi Thuỷ Tiên	Với tỷ lệ đạt được là:	100%

E./ PHẦN THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

- Thư ký Đại hội trình bày Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
 - Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ cổ phần 3.447.050 CP /3.447.050 CP dự họp, đạt 100%.
 - Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng nhiệm vụ.
 - Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.
- * Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) - Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) kết thúc vào lúc 12 giờ 30 phút cùng ngày.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 6 năm 2025

Thư ký Đại hội

1./ Nguyễn Thị Thu 

2./ Ngô Hồ Kiều Trang 

Đoàn chủ tọa Đại hội

1./ Lê Tấn Dương 

2./ Võ Hồng Phong 

3./ Hồ Văn Tuấn 

4./ Lương Thị Ánh Nguyệt 

Số: 10../NQ-ĐHĐCĐ.2025

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG KẾT NHIỆM KỲ IV (2020-2025) - PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ V (2025-2030)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0300743380, được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/01/2005 (đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 12/10/2024);

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/6/2024;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) – Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 08/BB-ĐHĐCĐ.2025 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024, kế hoạch SXKD 2025 - Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) - Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 38/BC-HĐQT ngày 27/3/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.

1.1 Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024, nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ V (2025-2030).

*** Kế hoạch SXKD chính năm 2025:**

- Doanh thu: 11.563.414.588 đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 861.732.402 đồng;
- Nộp ngân sách: 5.928.239.383 đồng.

Ngoài ra, Công ty đang trong quá trình hoàn tất các thủ tục pháp lý để giải quyết việc Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 bị từ chối.

Kế hoạch SXKD chính của Công ty chưa dự kiến khoản cổ tức nhận được từ Công ty Song Mai năm 2025.

- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ V (2025-2030).

1.2 Các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 (Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến).

*** Kết quả thực hiện SXKD chính năm 2024:**

- Doanh thu: 10.592.290.012 đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 1.276.373.247 đồng;
- Nộp ngân sách: 7.122.681.810 đồng.

Ngoài ra, trong năm 2024 Công ty Song Mai chuyển trả cổ tức số tiền là: 21.028.974.298 đồng. Công ty tạm ghi nhận khoản cổ tức nêu trên vào khoản phải trả ngắn hạn do Công ty đang chờ Văn bản trả lời của Cổ đông lớn hướng dẫn tháo gỡ khó khăn liên quan đến thủ tục tăng vốn điều lệ của Công ty Hữu Nghị vào Công ty Song Mai.

- Không có ý kiến đối với các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, do Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến.

2. Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD 2025 của Công ty - Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) - Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 37/BC-BTGD ngày 27/3/2025 của Tổng Giám đốc Công ty.

2.1 Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030).

- Thông qua đối với Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030).

2.2 Các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 (Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến).

- Không có ý kiến đối với các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, do Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến.

3. Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade số 39/BC-TGD ngày 27/3/2025 của Tổng Giám đốc Công ty.

- Không có ý kiến đối với Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.

4. Báo cáo việc thực hiện hợp tác đầu tư dự án tại địa chỉ số 11 Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4 số 40/BC-BTGD ngày 27/3/2025 của Tổng Giám đốc Công ty.

- Không có ý kiến đối với Báo cáo việc thực hiện hợp tác đầu tư dự án tại địa chỉ số 11 Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, do Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến.

5. Báo cáo tài chính năm 2024 phát hành ngày 20/3/2025 (số 201/BCKT/TC/2025/AASCS).

- Không thông qua do Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến.

- Đề nghị Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty Hữu Nghị xây dựng phương án nhằm hoàn thiện báo cáo tài chính theo quy định.

6. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2024 số 62/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.

7. Thông qua Tờ trình về thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 và dự kiến thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát số 63/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
A	Thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 đối với HĐQT và BKS:	
1	Thù lao thực hiện năm 2024:	179.880.000
*	Hội đồng quản trị	120.240.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.480.000 \times 1 \times 12 =$	41.760.000
	- Thành viên HĐQT: (3 người): $(2.180.000 \times 3 \times 12) =$	78.480.000

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
*	Ban kiểm soát	59.640.000
	- Trưởng ban kiểm soát: $1.990.000 \times 1 \times 12 =$	23.880.000
	- Thành viên BKS: $1.490.000 \times 2 \times 12 =$	35.760.000
	Tổng thù lao thực hiện năm 2024:	179.880.000
B	Dự kiến tiền lương năm 2025 đối với HĐQT và BKS:	256.500.000
1	Hội đồng quản trị	
	- Chủ tịch HĐQT: $15.500.000 \times 1 \times 9 =$	139.500.000
2	Ban kiểm soát	
	- Trưởng ban kiểm soát: $13.000.000 \times 1 \times 9 =$	117.000.000
C	Dự kiến thù lao năm 2025 đối với HĐQT và BKS:	152.100.000
1	Hội đồng quản trị	84.300.000
	- Chủ tịch HĐQT (01 người): $3.100.000 \times 1 \times 3 =$	9.300.000
	- Thành viên HĐQT (02 người) : $2.500.000 \times 2 \times 12 =$	60.000.000
	- Thành viên HĐQT (01 người) : $2.500.000 \times 1 \times 6 =$	15.000.000
2	Ban kiểm soát	67.800.000
	- Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách (01 người): $2.600.000 \times 1 \times 3 =$	7.800.000
	- Thành viên BKS (02 người): $2.500.000 \times 2 \times 12 =$	60.000.000
	Tổng cộng tiền lương, thù lao dự kiến năm 2025 đối với HĐQT và BKS:	408.600.000

Ghi chú: Việc chi cụ thể tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2025 tùy theo số lượng thành viên HĐQT và BKS cũng như thời gian công tác thực tế của thành viên HĐQT và BKS.

8. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 05.2025/BC-BKS ngày 04/4/2025 của Ban Kiểm soát Công ty Hữu Nghị.

8.1 Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030).

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030).

8.2 Các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 (Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến).

- Không có ý kiến đối với các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, do Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến.

9. Thông qua Tờ trình ĐHCĐ thường niên năm 2025 về việc ủy quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025 số 64/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.

9.1 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Hữu Nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.

10. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ V (2025-2030), danh sách trúng cử cụ thể như sau:

1. Ông Tô Thiên Tân
2. Ông Hồ Văn Tuấn
3. Bà Lương Thị Ánh Nguyệt

11. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ V (2025-2030), danh sách trúng cử cụ thể như sau:

1. Bà Bùi Thuỷ Tiên
2. Bà Nguyễn Thị Thu
3. Bà Hoàng Bích Châu

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng nhiệm vụ.

Điều 3. Các công việc chưa hoàn thành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT đã có Nghị quyết, Biên bản họp và tồn đọng nhiều kỳ, Tổng Giám đốc cần nhanh chóng triển khai cụ thể để thực hiện. Việc tiếp tục chậm trễ gây lãng phí, giảm hiệu quả hoạt động không có lý do chính đáng. Ban Tổng Giám đốc sẽ chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, pháp luật hiện hành.

Điều 4. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: HĐQT.



1./ Lê Tấn Dương

2./ Võ Hồng Phong

3./ Hồ Văn Tuấn

4./ Lương Thị Ánh Nguyệt



TỜ TRÌNH

Về thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 và dự kiến thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 003/2025/TT-BNV ngày 28/04/2025 của Bộ Nội Vụ hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Điều 29, Điều 44 Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT.2024 ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty về Lao động và quỹ tiền lương thực hiện năm 2023, kế hoạch năm 2024.

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT.2024 ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty về xây dựng thang bảng lương năm 2024.

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT.2025 ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty về điều chỉnh quỹ lương kế hoạch năm 2024.

Căn cứ Biên bản Hội đồng quản trị số 06/BB-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025;

Xét Tờ trình số 42/TTr-BTGD ngày 27 tháng 03 năm 2025 của Tổng Giám đốc Công ty về thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 và dự kiến, tiền lương, thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua thù lao, thực hiện năm 2024 và dự kiến tiền lương, thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS), cụ thể như sau:

I. Báo cáo việc chi trả thù lao thực hiện trong năm 2024:

1. Tiền thù lao năm 2024:

- ĐHCĐ thường niên năm 2024 đã thông qua mức chi thù lao:

- + Chủ tịch HĐQT: 3.480.000 đồng/tháng.
- + TV.HĐQT: 2.180.000 đồng/tháng.
- + Trưởng BKS: 1.990.000 đồng/tháng.
- + TV. BKS: 1.490.000 đồng/tháng.

- Theo đó, Công ty thực chi thù lao theo số thành viên HĐQT, BKS thực tế là **179.880.000** đồng, trong đó:

+ Thù lao HĐQT (T1 đến T12/2024: 04 người): 120.240.000 đồng;

+ Thù lao BKS (T1 đến T12/2024: 03 người): 59.640.000 đồng.

Tổng cộng chi thù lao HĐQT và BKS năm 2024 là : 179.880.000 đồng.

II. Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua thù lao thực hiện năm 2024 và dự kiến mức thù lao năm 2025 đối với HĐQT và BKS như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
A	Thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 đối với HĐQT và BKS:	
1	Thù lao thực hiện năm 2024:	179.880.000
*	Hội đồng quản trị	120.240.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.480.000 \times 1 \times 12 =$	41.760.000
	- Thành viên HĐQT: (3 người): $(2.180.000 \times 3 \times 12) =$	78.480.000
*	Ban kiểm soát	59.640.000
	- Trưởng ban kiểm soát: $1.990.000 \times 1 \times 12 =$	23.880.000
	- Thành viên BKS: $1.490.000 \times 2 \times 12 =$	35.760.000
	Tổng thù lao thực hiện năm 2024:	179.880.000
B	Dự kiến tiền lương năm 2025 đối với HĐQT và BKS:	256.500.000
1	Hội đồng quản trị	
	- Chủ tịch HĐQT: $15.500.000 \times 1 \times 9 =$	139.500.000
2	Ban kiểm soát	
	- Trưởng ban kiểm soát: $13.000.000 \times 1 \times 9 =$	117.000.000
C	Dự kiến thù lao năm 2025 đối với HĐQT và BKS:	152.100.000
1	Hội đồng quản trị	84.300.000
	- Chủ tịch HĐQT (01 người): $3.100.000 \times 1 \times 3 =$	9.300.000
	- Thành viên HĐQT (02 người) : $2.500.000 \times 2 \times 12 =$	60.000.000
	- Thành viên HĐQT (01 người) : $2.500.000 \times 1 \times 6 =$	15.000.000
2	Ban kiểm soát	67.800.000
	- Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách (01 người): $2.600.000 \times 1 \times 3 =$	7.800.000
	- Thành viên BKS (02 người): $2.500.000 \times 2 \times 12 =$	60.000.000
	Tổng cộng tiền lương, thù lao dự kiến năm 2025 đối với HĐQT và BKS:	408.600.000

Ghi chú: Việc chi cụ thể tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2025 tùy theo số lượng thành viên HĐQT và BKS cũng như thời gian công tác thực tế của thành viên HĐQT và BKS.

Trân trọng kính trình./.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ